

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 23/2020/HSST

Ngày 26/02/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Thịnh và ông Nguyễn Thiện Lợi.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm (xử kín) vụ án hình sự thụ lý số 22/2020/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2020, quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 25/2020/QĐXX-ST ngày 14 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Minh Đ**, Sinh ngày 03/9/2000; tại Thái Bình

Nơi cư trú: số nhà 53, đường H, tổ 37, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Công H và bà Bùi Thị N; tiền án, tiền sự: Không ; bị bắt tạm giam từ ngày 24/10/2019 có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Nguyễn Nhật V.A, sinh ngày 16/5/2005 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số X4B-8, tổ 07, phường T, quận L, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1986 (có mặt).

Trú tại số nhà X4B-8, tổ 07, phường T, quận L, thành phố Hà Nội.

- Ông Nguyễn Thành C – sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Lô 31, khu đô thị TM Q, tổ 19, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại:

Bà Đỗ Thị Diệu - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước - Sở tư pháp tỉnh Thái Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau thời gian quen biết và liên lạc qua mạng và điện thoại được khoảng 01 tháng thì bị cáo (Bùi Minh Đ) và cháu Nguyễn Nhật V.A nảy sinh tình cảm yêu nhau. Vào khoảng 20 giờ một ngày cuối tháng 5 năm 2018 (sau sinh nhật năm 2018 của V.A khoảng 7-10 ngày) bị cáo nhiều lần nói muốn quan hệ tình dục với V.A và hứa hẹn sau này sẽ cưới V.A nên V.A đã đồng ý, bị cáo chở V.A về nhà bị cáo rồi dẫn V.A lên phòng ngủ của bị cáo ở tầng 3. Tại đây bị cáo đã ôm hôn V.A khoảng 5 phút rồi V.A tự cởi hết váy và áo; bị cáo tự cởi quần áo của mình rồi thực hiện hành vi giao cấu với cháu V.A. Sau khi quan hệ xong bị cáo chở V.A về nhà. Sau lần giao cấu nói trên thì trong khoảng tháng 6 và tháng 7 năm 2018 bị cáo và V.A tiếp tục giao cấu thêm khoảng 3-4 lần nữa, các lần giao cấu này, đều diễn ra ở nhà bị cáo tại phòng ngủ tầng 3, thời gian cụ thể thì bị cáo và V.A đều không nhớ. Khoảng tháng 8 năm 2018 bà nội của V.A là Phạm Thị M phát hiện V.A và Đ yêu nhau nên đã cấm không cho yêu Đ và không cho gặp nhau, đồng thời quản lý điện thoại di động của V.A để không cho liên lạc với Đ. Do vậy từ khoảng thời gian này Đ và V.A không được gặp nhau. Do không muốn ở với bà nội nên tối 17/8/2019, V.A chuẩn bị quần áo để bỏ nhà đi. Khoảng 19 giờ cùng ngày V.A nhắn tin cho bị cáo nội dung: “7 giờ ra đón em”, bị cáo nghĩ là V.A bảo bị cáo đón đi chơi nên đồng ý. Sau đó bị cáo điều khiển xe máy điện của Đ nhãn hiệu DIBAO, biển số đăng ký: 17MD: 089.25 đón V.A. Khi gặp bị cáo thì V.A cho biết là: “mai em đi Tuyên Quang ở với anh chị của em, em không muốn ở với bà nữa”. V.A có hỏi bị cáo về nhà bị cáo ngủ nhờ. Khoảng 20 giờ 37 phút ngày 17/8/2019, bị cáo chở V.A về nhà bị cáo thì gặp mẹ bị cáo đang dọn hàng (hàng bánh mỳ và đồ ăn nhanh), V.A lên phòng của bị cáo trước còn bị cáo giúp mẹ dọn hàng đến khoảng 20 giờ 50 phút bị cáo lên phòng ngồi chơi cùng V.A. Đến khoảng 22 giờ, cùng ngày, bị cáo nói với V.A “Mình làm tý đi” ý là muốn quan hệ tình dục với V.A, V.A đồng ý nên bị cáo tắt điện rồi ôm, hôn V.A và bảo V.A tự cởi quần áo ra. bị cáo tự cởi quần áo của bị cáo rồi thực hiện hành vi giao cấu với V.A được khoảng 20 phút thì V.A kêu đau nên bị cáo không quan hệ nữa. Sau đó V.A và bị cáo tự mặc quần áo rồi cả 2 nằm trên giường nói chuyện. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 18/8/2019 V.A dậy và xin bị cáo 300.000 đồng rồi nhờ bị cáo chở ra bến xe khách Thái Bình. Bị cáo đi xe máy điện chở V.A ra bến xe khách Thái Bình rồi bị cáo về nhà. Do không thấy cháu V.A về nhà nên ngày 18/8/2019 bà Phạm Thị M đã lên Công an thành

phố Thái Bình trình báo sự việc V.A mất tích. Ngay sau khi nhận được đơn trình báo của bà Phạm Thị M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã triệu tập Bùi Minh Đ lên để làm việc. Tại cơ quan điều tra Bùi Minh Đ đã khai nhận toàn bộ nội dung như đã nêu ở trên. Ngày 09/9/2019, V.A trở về Thái Bình đến Công an thành phố Thái Bình làm việc.

Bản kết luận giám định số 5378/C09TT1, ngày 19/9/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an (bút lục số 74-78), kết luận:

“1. Bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn Nhật V.A: màng trinh rách cũ vị trí 7 giờ.

2. Cháu Nguyễn Nhật V.A không có thai.

Các phần còn lại trên cơ thể của cháu Nguyễn Nhật V.A không có dấu vết thương tích.

3. Cháu Nguyễn Nhật V.A không bị các bệnh truyền nhiễm (HIV, Viêm gan B,C; Lậu; Giang Mai).”

Tại cáo trạng số 25/CT-VKSTP ngày 20/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo Bùi Minh Đ về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo khoản 1, Điều 145 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1, điều 145; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 ; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị tuyên bố bị cáo Bùi Minh Đ phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" và đề nghị xử phạt mức án tù 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo toàn bộ đồ vật đã thu giữ nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số đồ vật thu giữ của cháu Nguyễn Nhật V.A. Chuyển chiếc USB sao chép dữ liệu từ đầu thu camera nhà Bùi Minh Đ ngày 22/8/2019 đã được niêm phong quản lý theo hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau;

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đúng quy định pháp luật, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Minh Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Nhật V.A, đại diện bị hại Nguyễn Thị T, những người làm chứng bà Bùi Thị N, bà Phạm Thị M và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, đồ vật và sự việc. Vì vậy Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu Nguyễn Nhật V.A cụ thể như sau: Vào khoảng 20 giờ một ngày cuối tháng 5 năm 2018 (sau sinh nhật năm 2018 của cháu V.A khoảng 7-10 ngày) bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu V.A tại phòng ngủ tầng 3 nhà của bị cáo (số nhà 53, đường H, tổ 37, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình). Sau đó, trong khoảng tháng 6 và tháng 7 năm 2018 bị cáo và cháu V.A tiếp tục giao cấu thêm khoảng 3-4 lần nữa. Đến khoảng 22 giờ ngày 17/8/2019, bị cáo lại thực hiện hành vi giao cấu với cháu V.A một lần nữa tại phòng ngủ của bị cáo.

Xét thấy các hành vi giao cấu với cháu V.A của bị cáo thực hiện khoảng thời gian từ cuối tháng 5, tháng 6 và tháng 7 năm 2018. Tại thời điểm đó cháu V.A đã đủ 13 tuổi và cháu V.A hoàn toàn tự nguyện, không bị cưỡng ép dụ dỗ đồng thời bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 điều 145 Bộ luật hình sự vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình không truy tố bị cáo về các hành vi này là đúng quy định pháp luật. Đối với hành vi giao cấu thực hiện vào 22 giờ ngày 17/8/2019 của bị cáo với cháu V.A khi cháu V.A đã đủ 14 tuổi 03 tháng 01 ngày và bị cáo đã trên 18 tuổi, hành vi này của bị cáo phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 145 Bộ luật hình sự.

Điều 145. “Tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” như sau:

“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Minh Đ phạm tội .“Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự nhân phẩm và sự phát triển về thể chất cũng như tinh thần đối với cháu V.A là người chưa thành niên được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng không tốt đến giá trị đạo đức thuần phong mỹ tục trong cộng đồng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và nhắc nhở giáo dục chung.

Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Bùi Minh Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại toàn bộ thiệt hại, bị hại, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b và s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại số tiền 70.000.000 đ nay không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị xin lại tài sản đã bị thu giữ và không liên quan đến việc phạm tội vì vậy nên trả lại cho bị cáo. Đại diện bị hại đề nghị tiêu hủy số đồ vật thu giữ của cháu Nguyễn Nhật V.A vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo, bị hại, đại diện bị hại, có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Từ những nhận xét trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 50; điều 38; điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Minh Đ phạm tội “Tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo Bùi Minh Đ 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 điện thoại màu đen; 01 áo phông màu đen; 01 quần đùi màu đen; 01 quần sịp màu xám. Tịch thu tiêu hủy 01 quần

dài màu đen; 01 áo sơ mi màu đen của cháu V.A. Chuyển 01 USB chứa dữ liệu thu giữ vào ngày 22/8/2019 vào hồ sơ vụ án để lưu trữ.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng Cơ quan điều tra đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình).

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Minh Đ phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 26/02/2020.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Bình;
- Công an TP. Thái Bình;
- Chi cục THADSTP. Thái Bình;
- Người đại diện hợp pháp NBH;
- Người có QLNVLQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh